TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2025/HS-ST
Ngày: 24-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐỒNG THÁP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Văn Thưa

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Nguyễn Tất Ái;

2. Bà Lê Thị Bé Bảy.

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Nguyễn Văn Trạng – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Đồng Tháp.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Đồng Tháp tham gia phiên tòa*: Ông Dương Minh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2025/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Văn L, sinh ngày 26 tháng 9 năm 1990 tại tỉnh T (nay là tỉnh Đ); Số CCCD: 082090020*** cấp ngày 15 tháng 12 năm 2023; Nơi cư trú và chỗ ở: ấp B, xã L, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn C và bà Nguyễn Thị C; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân:

- Ngày 03/4/2024 đến ngày 03/10/2024, thực hiện cai nghiện tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma tuý tỉnh Tiền Giang (nay là tỉnh Đồng Tháp).

- Ngày 03/10/2024, bị quản lý sau cai nghiện ma tuý tại nơi cư trú theo Quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 03/10/2024 của Uỷ ban nhân dân xã Thanh Bình (nay là xã Lương Hoà Lạc).

Bị cáo bị tạm giam ngày 19/8/2025, hiện tại đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Mỹ Tho - Công an tỉnh Đồng Tháp, có mặt tại phiên tòa.

* *Người làm chứng:* Chị Lê Thị H, sinh năm 1989; (vắng mặt)
Nơi cư trú: số 199/5A Trịnh Hoài Đức, phường M, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn L là đối tượng nghiện ma túy có đăng ký cai nghiện tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma tuý tỉnh Tiền Giang (nay là tỉnh Đồng Tháp), hoàn thành cai nghiện tự nguyện vào ngày 03/10/2024 và thuộc diện bị quản lý sau cai nghiện tại nơi cứ trú theo Quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 03/10/2024 của Ủy ban nhân dân xã Thanh Bình, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang (nay là xã Lương Hòa lạc, tỉnh Đồng Tháp) thời hạn 01 năm kể từ ngày 03/10/2024 đến ngày 03/10/2025.

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 11/7/2025, L gặp một người nam tên T (không rõ họ, địa chỉ cụ thể) mua một bịch ma tuý với số tiền 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, khoảng 14 giờ cùng ngày, L đi đến nhà của Lê Ngọc H chơi. Khi L đến nhà H thì H đang ngủ trong phòng còn L ngồi ngoài phòng khách. Tại đây, L thấy có bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy để cặp tường ở phòng khách nên L tự lấy bộ dụng cụ này cho ma tuý vào sử dụng (L sử dụng ma tuý một mình, không rủ H). Sau khi sử dụng xong 01 liều ma tuý thì L bị phê thuốc, sôi bọt mép và nằm tại phòng khách. H thấy có ma tuý còn lại trong bộ dụng cụ nên tự ý lấy sử dụng hết và vứt bộ dụng cụ sử dụng ma tuý vào sọt rác cạnh hẻm nhà H. Khoảng 14 giờ ngày 12/7/2025, nhận được tin báo của người dân về việc L và H có dấu hiệu ngáo đá nên Công an phường Mỹ Tho, tỉnh Đồng Tháp tiến hành mời L và H về trụ sở làm việc. Qua làm việc và thử nước tiểu của Trần Văn L và Lê Ngọc H có kết quả dương tính với chất ma tuý Methamphetamine.

Theo Kết luận giám định số 808/KL-KTHS ngày 22/7/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Mẫu nước tiểu chứa trong chai nhựa trong suốt có nắp màu xanh đậy kính, ghi thu mẫu của Trần Văn L, được niêm phong gửi giám định có tìm thấy chất ma tuý loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 20/CT-VKS ngày 03/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Đồng Tháp truy tố bị cáo Trần Văn L về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Đồng Tháp

vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy";

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/8/2025.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo Trần Văn L rất ăn năn hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa người làm chứng chị H vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt trên không ảnh hưởng đến việc xét xử và vẫn đảm bảo quyền lợi hợp pháp của người này. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt đương sự trên.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Bị cáo khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 11/7/2025, tại nhà của Lê Ngọc H số 100/5A, đường Trịnh Hoài Đức, phường Mỹ Tho, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo Trần Văn L có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý như nội dung Cáo trạng đã nêu, không có oan sai.

Lời khai nhận trên của bị cáo Trần Văn L đã phù hợp với biên bản hiện trường của Cơ quan Cảnh sát điều tra; kết luận giám định số 808/KL-KTHS ngày 22/7/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, phù hợp với

lời khai của người làm chứng, đồng thời khớp với các lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2.3] Về động cơ, mục đích, hành vi của tội phạm: Bị cáo đã trưởng thành có đầy đủ sức khoẻ và khả năng nhận thức về hành vi phạm tội của mình, nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn nhu cầu không lành mạnh của bản thân, nên bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở địa pH.

[2.3] Với các chứng cứ tài liệu đã nêu trên, Tòa án có đầy đủ căn cứ để kết luận bị cáo Trần Văn L là người thuộc diện bị quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Luật phòng chống ma túy lại có hành vi tiếp tục sử dụng trái phép chất ma tuý, loại Methamphetamine. Do đó, bị cáo đã phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

[2.4] Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Trần Văn L chưa có tiền án, tiền sự.

[2.5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Trần Văn L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2.6] Về tình tiết tăng nặng: không có.

[3] Trên cơ sở đánh giá hành vi phạm tội, nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo L là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo L đã từng đi cai nghiện tự nguyện, tuy nhiên sau khi trở về địa pH thuộc diện bị quản lý sau cai nghiện, bị cáo lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Điều này chứng tỏ rằng bị cáo chưa thật sự từ bỏ được ma túy. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục răn đe và phòng chống tội phạm, đồng thời cho bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội và có thời gian cai nghiện.

[4] Về hành vi của người có liên quan:

Theo lời khai của Trần Văn L mua ma túy của một người nam tên Tú (không rõ họ, địa chỉ cụ thể) tại khu vực đường Nguyễn An Ninh đi vào một con hẻm nối liền với đường Nguyễn Huỳnh Đức thuộc phường Mỹ Tho, tỉnh Đồng Tháp. Do không xác định được nhân thân của đối tượng này nên chưa làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Tháp tiếp tục xác minh xử lý sau.

Lê Ngọc H có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Tuy nhiên, H chưa từng bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, thực hiện cai nghiện tự nguyện, điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy nên Cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an tỉnh Đồng Tháp không xem xét xử lý hình sự về tội *"Sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 mà chuyển xử phạt vi phạm hành chính là có cơ sở.

[5] Về án phí: Bị cáo Trần Văn L phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

[6] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm b khoản 1 Điều 256a; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025;

- Các Điều 136; 293 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn L 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/8/2025.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án để Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- CQCSĐTCA tỉnh Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- VKSNDKV1;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Bị cáo, người bị hại, NLQ;
- Lưu HS, AV.

Nguyễn Văn Thưa